

Số: 2346 /QĐ-SYT

Hải Phòng, ngày 15 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu Mua sắm bổ sung thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu (gồm 120 lô thuốc) thuộc dự án: Mua sắm bổ sung thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu năm 2018 - 2019 cho các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 23/2015/TT-BKHĐT ngày 21/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc quy định chi tiết lập báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu;

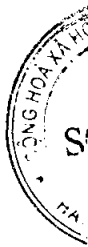
Căn cứ Thông tư số 11/2016/TT-BYT ngày 11/5/2016 của Bộ Y tế về việc quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 25/2018/QĐ-UBND ngày 04/9/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 376/QĐ-UBND ngày 21/2/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc giao Trung tâm Kiểm nghiệm dược phẩm – mỹ phẩm thuộc Sở Y tế là đơn vị mua sắm tập trung theo mô hình kiêm nhiệm đối với thuốc, vật tư y tế, hóa chất xét nghiệm, sinh phẩm chẩn đoán invitro của ngành Y tế;

Căn cứ Quyết định số 856/QĐ-UBND ngày 23/4/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt dự toán, nguồn vốn mua sắm bổ sung thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu năm 2018-2019 cho các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 1027/QĐ-UBND ngày 10/5/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm bổ sung thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu năm 2018 - 2019 cho các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng



Căn cứ Quyết định số 776/QĐ-SYT ngày 15/6/2018 của Giám đốc Sở Y tế Hải Phòng về việc phê duyệt Hồ sơ mời thầu Gói thầu Mua sắm bổ sung thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu (gồm 120 lô thuốc) thuộc dự án: Mua sắm bổ sung thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu năm 2018-2019 cho các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Căn cứ Quyết định số 2216/QĐ-SYT ngày 18/9/2018 của Giám đốc Sở Y tế Hải Phòng về việc Phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật của Gói thầu: Mua sắm bổ sung thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu (gồm 120 lô thuốc) thuộc dự án: Mua sắm bổ sung thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu năm 2018-2019 cho các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Công văn số 2461/SYT-TTKN ngày 05/10/2018 của Sở Y tế Hải Phòng về việc đính chính Quyết định số 2216/QĐ-SYT ngày 18/9/2018;

Căn cứ Báo cáo đánh giá hồ sơ đề xuất về tài chính số 15/BC-HĐMS ngày 24/9/2018 của Hội đồng mua sắm thuốc cho ngành Y tế Hải Phòng về gói thầu Mua sắm bổ sung thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu (gồm 120 lô thuốc) thuộc dự án: Mua sắm bổ sung thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu năm 2018-2019 cho các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 2284/QĐ-SYT ngày 28/9/2018 của Sở Y tế Hải Phòng về việc phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu gói thầu Mua sắm bổ sung thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu (gồm 120 lô thuốc) thuộc dự án: Mua sắm bổ sung thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu năm 2018-2019 cho các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Công văn số 2457/SYT-TTKN ngày 05/10/2018 của Sở Y tế Hải Phòng về việc đính chính Quyết định số 2284/QĐ-SYT ngày 28/9/2018;

Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng giữa Bên mời thầu và nhà thầu;

Xét đề nghị của Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng tại Tờ trình số 244/TTr-TTKN ngày 05/10/2018 về việc đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua sắm bổ sung thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu (gồm 120 lô thuốc) thuộc dự án: Mua sắm bổ sung thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu năm 2018-2019 cho các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Xét đề nghị của Hội đồng thẩm định lựa chọn nhà thầu cung ứng thuốc của các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng tại Báo cáo thẩm định số 01/BC-TĐKQLCNTTCPBS2018-2019 ngày 08/10/2018 về việc thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua sắm bổ sung thuốc cổ truyền, thuốc dược

liệu (gồm 120 lô thuốc) thuộc dự án: Mua sắm bổ sung thuốc cổ truyền, thuốc được liệu năm 2018-2019 cho các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua sắm bổ sung thuốc cổ truyền, thuốc được liệu (gồm 120 lô thuốc) thuộc dự án: Mua sắm bổ sung thuốc cổ truyền, thuốc được liệu năm 2018-2019 cho các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng, cụ thể:

STT	Mã nhà thầu	Nhà thầu trúng thầu	Giá trúng thầu (VNĐ)	Danh mục thuốc chi tiết
1.	B02	Công ty cổ phần đầu tư quốc tế Việt Á	1.427.400.000	Phụ lục đính kèm
2.	B03	Công ty cổ phần Dược Danapha	791.280.000	Phụ lục đính kèm
3.	B04	Công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh	10.353.465.000	Phụ lục đính kèm
4.	B05	Công ty cổ phần Dược phẩm Bến Tre	210.000.000	Phụ lục đính kèm
5.	B06	Công ty cổ phần Dược phẩm Bông Sen Vàng	5.542.295.800	Phụ lục đính kèm
6.	B08	Công ty cổ phần Dược phẩm Sohaco Miền Bắc	7.582.680.000	Phụ lục đính kèm
7.	B09	Công ty cổ phần Dược phẩm Trường Thọ	4.489.720.000	Phụ lục đính kèm
8.	B10	Công ty cổ phần Dược phẩm và thương mại Đông Dương	11.970.000.000	Phụ lục đính kèm
9.	B12	Công ty cổ phần dược trung ương Mediplantex	2.093.280.000	Phụ lục đính kèm
10.	B13	Công ty cổ phần Dược Vật tư y tế Hải Dương	9.160.048.000	Phụ lục đính kèm
11.	B15	Công ty cổ phần thương mại dược vật tư y tế Khải Hà	33.393.660.000	Phụ lục đính kèm

12.	B17	Công ty trách nhiệm hữu hạn Dược phẩm Fito Pharma	14.845.784.625	Phụ lục đính kèm
13.	B18	Công ty trách nhiệm hữu hạn Vạn Xuân	3.537.100.000	Phụ lục đính kèm

- Hình thức Hợp đồng: Theo đơn giá cố định (do cơ sở y tế ký kết với Nhà thầu).

Hợp đồng ký kết giữa cơ sở y tế với nhà thầu được lựa chọn cung cấp thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu theo số lượng của từng mặt hàng phân bổ cho các cơ sở y tế, lập tối đa không quá 12 tháng, tổng thời gian thực hiện của các hợp đồng không quá ngày 31/12/2019.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: kể từ ngày phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu đến hết ngày 31/12/2019.

Điều 2. Giá trúng thầu đã nêu tại Điều 1 là giá đã bao gồm tất cả các chi phí liên quan để thực hiện gói thầu như chi phí vận chuyển, bảo quản, bảo hành thuốc và các loại thuế phí theo quy định nhà nước hiện hành.

Điều 3. Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng có trách nhiệm ký kết và quản lý Thỏa thuận khung với các nhà thầu trúng thầu nêu tại Điều 1 theo đúng các quy định hiện hành của Chính phủ.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Các ông (bà) Trưởng các phòng ban, Văn phòng Sở Y tế, Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hải Phòng, Thủ trưởng các đơn vị y tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng, các đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành./. 

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- Các nhà thầu (để t/h)
- Cục QLD-BYT;
- Website Sở Y tế HP;
- BHXH Hải Phòng;
- Kho bạc NN Hải Phòng;
- Lưu: VT, NVD, TTKN. (45)



Phạm Thu Xanh

DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM TRÚNG THẦU

Gợi thầu: Mua sắm bổ sung thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu (gồm 120 lô thuốc)

Dự án: Mua sắm bổ sung thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu năm 2018 - 2019 cho các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng

(Kèm theo Quyết định số 2346/QĐ-SYT ngày 15 tháng 10 năm 2018 của Sở Y tế Hải Phòng)

TT	Mã HSMT	Tên thuốc	Tên thành phần của thuốc	Nồng độ - Hàm lượng	Đường dùng, dạng bào chế	Hạn dùng (Tuổi thọ)	SĐK hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất - nước sản xuất	ĐVT	Số lượng	Phân nhóm	Điểm KT	Điểm giá	Điểm TH	Xếp hạng	Giá trúng thầu	Thành tiền	Mã NT
1	CT009	Actiso	Actiso	2000mg	Hộp 10 vỉ x 10 viên /Uống/Viên nang cứng	36 tháng	VD-24522-16	Công ty TNHH Dược phẩm Fito Pharma - Việt Nam	viên	778.000	1	91	100	97,30	1	1.260,00	980.280.000	B17
2	CT023	Diệp hạ châu V	Diệp hạ châu (tương đương Cao khô Diệp hạ châu)	4g (tương đương 350mg)	Hộp 10 vỉ, vỉ 10 viên, Uống, Viên nang cứng	24 tháng	VD-27650-17	Vạn Xuân - Việt Nam	Viên	1.280.000	1	88	100	96,40	1	552,00	706.560.000	B18
3	CT027	Bình can ACP	Diệp hạ châu, Bồ công anh, Nhân trần	2g; 1g; 2g	Hộp 5 vỉ x 10 viên, Uống, viên nang cứng	24 tháng	GC-220-14	Công ty CPDP Me di sun - Việt Nam	Viên	4.770.000	1	88	100	96,40	1	1.344,00	6.410.880.000	B08
4	CT029	Phyllantol	Diệp hạ châu, Hoàng bá, Mộc hương, Quế nhục, Tam thất.	1800mg 500mg 50mg 50mg 1500mg	Hộp 10 vỉ, vỉ 10 viên, Uống, Viên nang cứng	24 tháng	V45 - H12 - 13; CV gia hạn số 5252/QDL-ĐK ngày 27/3/2018	Vạn Xuân - Việt Nam	Viên	265.000	1	88	100	96,40	1	1.680,00	445.200.000	B18
5	CT030	Gantavimin	Diệp hạ châu, Nhân trần, Cỏ nhọ nôi, Râu ngô, Kim ngân hoa, Nghệ	Diệp hạ châu 300mg; Nhân trần 250mg; Nhọ nôi 300mg; Râu ngô 500mg; Kim ngân hoa 300mg; Nghệ 120mg.	Viên bao đường, uống. Hộp 2 vỉ x 20 viên	36 tháng	VD-25097-16	Công ty CP Dược Hà Tĩnh - Việt Nam	Viên	1.075.000	1	87	100	96,10	1	835,00	897.625.000	B04



6	CT033	Mát gan giải độc - HT	Diệp hạ châu, Nhân trần, Cỏ nhọ nôi, Râu ngô, Kim ngân hoa, Nghệ	Diệp hạ châu 600mg, Nhân trần 500mg, Nhọ nôi 600mg, Râu ngô 1g, Kim ngân hoa 600mg, Nghệ 240mg	Uống, siro; ống 10ml	36 tháng	VD-22760- 15	Công ty CP Dược Hà Tĩnh - Việt Nam	Ống	420.000	1	87	100	96,10	1	3.500,00	1.470.000.000	B04
7	CT034	Diệp hạ châu Vạn Xuân	Diệp Hạ Châu Tam thất Kim ngân hoa Cam thảo Thảo quyết minh Cúc hoa	10g 5g 2g 2g 5g 1g	Hộp 20 gói, gói 10g, Uống, Thuốc cầm	36 tháng	VD-29579- 18	Vạn Xuân - Việt Nam	Gói	170.000	1	89	100	96,70	1	4.620,00	785.400.000	B18
8	CT035	Atiliver Diệp hạ châu	Diệp hạ châu đắng, Xuyên tâm liên, Bồ công anh, Cỏ mực.	800mg + 200mg + 200mg + 200mg	Hộp 10 vi x 10 viên, Uống, Viên nang cứng	36 tháng	VD-22167- 15	Công ty cổ phần dược phẩm Khang Minh - Việt Nam	Viên	732.000	1	89	100	96,70	1	1.950,00	1.427.400.000	B02
9	CT036	Ngân kiều giải độc - f	Kim ngân hoa, Liên kiều, Cát cánh, Bạc hà, Đạm trúc diệp, Cam thảo, Kính giới, Ngưu bàng tử, Đạm đậu xí	400mg, 400mg, 240mg, 24mg, 160mg, 200mg, 160mg, 240mg, 200mg	Hộp 10 vi x 10 viên /Uống/Viên nang cứng	36 tháng	VD-20534- 14	Công ty TNHH Dược phẩm Fito Pharma - Việt Nam	viên	240.000	1	91	100	97,30	1	1.050,00	252.000.000	B17
10	CT037	Kim tiền thảo HM	Cao Đặc Kim Tiền Thảo	600mg	Uống, thuốc cầm gói 2g	36 tháng	VD-27237- 17	HD Pharma - Việt Nam	Gói	487.000	Nhóm 1	91	100	97,30	1	3.800,00	1.850.600.000	B13

9	CT036	Ngân kiều giải độc – f	Kim ngân hoa, Liên kiều, Cát cánh, Bạc hà, Đạm trúc điệp, Cam thảo, Kính giới, Ngưu bàng tử, Đạm đậu xị	400mg, 400mg, 240mg, 24mg, 160mg, 200mg, 160mg, 240mg, 200mg	Hộp 10 vi x 10 viên /Uống/Viên nang cứng	36 tháng	VD-20534- 14	Công ty TNHH Dược phẩm Fito Pharma - Việt Nam	viên	240.000	1	91	100	97,30	1	1.050,00	252.000.000	B17
10	CT037	Kim tiền thảo HM	Cao Đặc Kim Tiền Thảo	600mg	Uống, thuốc cốm gói 2g	36 tháng	VD-27237- 17	HD Pharma - Việt Nam	Gói	487.000	Nhóm 1	91	100	97,30	1	3.800,00	1.850.600.000	B13

11	CT044	Bài Thạch	Kim tiền thảo, Chi thực, Nhân trần, Hậu phác, Hoàng cầm, Bạch mao căn, Nghệ, Bình lang, Mộc hương, Đại hoàng.	Cao khô Kim tiền thảo (tương đương 1g Kim tiền thảo) 90mg; Cao khô hỗn hợp (100 mg Chi thực; 250mg Nhân trần; 100 mg Hậu phác; 150 mg Hoàng cầm; 500 mg Bạch mao căn; 250 mg Nghệ, 100mg Bình lang) 230mg; Mộc hương 100 mg; Đại hoàng 50 mg	Hộp 5 vỉ x 10 viên, uống, viên bao phim	36 tháng	VD-19811-13	Công ty cổ phần Dược Danapha - Việt Nam	Viên	570.000	1	91	100	97,30	1	1.260,00	718.200.000	B03
----	-------	-----------	---	--	---	----------	-------------	---	------	---------	---	----	-----	-------	---	----------	-------------	-----

12	CT056	V.phonte	Độc hoạt, Phòng phong, Tang ký sinh, Tần giao, Bạch thực, Ngưu tất, Sinh địa, Cam thảo, Đỗ trọng, Tế tân, Quế nhục, Nhân sâm, Đương quy, Xuyên khung.	330mg; 330mg; 330mg; 330mg; 330mg; 330mg; 330mg; 330mg; 330mg; 60mg; 60mg; 60mg; 60mg; 30mg	Hộp 10 vi, vi 10 viên, uống, Viên nén bao phim	24 tháng	V731-H12- 10; CV gia hạn số 5252/QDL- ĐK ngày 27/3/2018	Vạn Xuân - Việt Nam	Viên	360.000	1	88	100	96,40	1	830,00	298.800.000	B18
----	-------	----------	---	---	--	----------	--	------------------------	------	---------	---	----	-----	-------	---	--------	-------------	-----

13	CT060	Hoàn phong tê thấp - HT	Độc hoạt, Quế chi, Phòng phong, Đương quy, Tế tân, Xuyên khung, Tần giao, Bạch thược, Tang ký sinh, Địa hoàng, Đỗ trọng, Ngưu tất, Phục linh, Cam thảo, Nhân sâm.	Độc hoạt 0,38g; Quế chi 0,23g; Phòng phong 0,23g; Đương quy 0,23g; Tế tân 0,15g; Xuyên khung 0,23g; Tần giao 0,25g; Bạch thược 0,75g; Tang ký sinh 0,60g; can địa hoàng 0,45g; Đỗ trọng 0,38g; Ngưu tất 0,38g; Phục linh 0,30g; Cam thảo 0,15g; Nhân sâm 0,30g.	Viên hoàn cứng, uống. Hộp 10 gói * 5g	36 tháng	V1484-H12- 10 CV gia hạn số 1532/QLD- ĐK ngày 22/01/2018	Công ty CP Dược Hà Tĩnh - Việt Nam	Gói	1.903.000	1	87	100	96,10	1	2.280,00	4.338.840.000	B04
14	CT064	Rheumapai n - f	Hy thiêm, Hà thủ ô đồ chế, Thương nhĩ tử, Thỏ phục linh, Dây đau xương, Thiên niên kiện, Huyết giác	800mg, 400mg, 400mg, 400mg, 400mg, 300mg, 300mg	Hộp 10 vi x 10 viên /Uống/Viên nang cứng	36 tháng	VD-18103- 12	Công ty TNHH Dược phẩm Fito Pharma - Việt Nam	viên	730.000	1	91	100	97,30	1	1.050,00	766.500.000	B17

15	CT066	Phong thấp ACP	Hy thiêm, Ngũ gia bì gai, Thiên niên kiện, Cẩu tích, Thỏ phục linh	600mg; 800mg; 300mg; 50mg; 50mg	Hộp 5 vi x 10 viên, Uống, viên nang cứng	24 tháng	GC-225-14	Công ty CPDP Me di sun - Việt Nam	Viên	900.000	1	88	100	96,40	1	1.302,00	1.171.800.000	B08
16	CT069	Cao Phong thấp	Hy thiêm, Thiên niên kiện	200g, 10g	Chai 200ml/Uống /Cao lỏng	36 tháng	VD-22327- 15	Công ty TNHH Dược phẩm Fito Pharma - Việt Nam	chai	261.000	1	91	100	97,30	1	28.140,00	7.344.540.000	B17
17	CT084	Kiện tràng hoa linh	Bạch truật, mộc hương, hoàng liên, cam thảo, bạch linh, đảng sâm, thần khúc, trần bì, sa nhân, mạch nha, sơn tra, hoài sơn, nhục đậu khẩu.	Cao khô dược liệu (12:1) 0,16g (tương đương với: Mộc hương 0,12g; Hoàng Liên 0,06g; Bạch truật 0,36g; Bạch linh 0,24g; Đảng sâm 0,12g; Nhục đậu khẩu 0,24g; Trần bì 0,12g; Mạch nha 0,12g; Sơn tra 0,12g; Hoài Sơn 0,12g; Sa nhân 0,12g; Thần khúc 0,12g; Cam thảo 0,07g	Hộp 3 vi x 10 viên, Uống, Viên nang cứng	24 tháng	VD-25461- 16	Công ty TNHH Dược phẩm Hoa Linh - Việt Nam	Viên	1.009.000	Nhóm 1	88	100	96,40	1	1.780,00	1.796.020.000	B13

18	CT096	Chè dây	Chè dây	1500mg	Hộp 10 vi x 10 viên /Uống/Viên nang cứng	36 tháng	VD-23925- 15	Công ty TNHH Dược phẩm Fito Pharma - Việt Nam	viên	496.000	1	91	100	97,30	1	945,00	468.720.000	B17
19	CT099	Cốm bồ tỳ	Hoài sơn, Đậu ván trắng, Ý dĩ, Sa nhân, Mạch nha, Trần bì, Nhục đậu khẩu, Đảng sâm, Liên nhục.	Hoài sơn 6,4g, Đậu ván trắng 6,4g, Ý dĩ 6,4g, Sa nhân 0,64g, Mạch nha 3g, Trần bì 0,64g, Nhục đậu khẩu 0,97g, Đảng sâm 6,4g, Liên nhục 3g.	Thuốc cốm, uống. Hộp 10 gói x 10g	36 tháng	VD-22419- 15	Công ty CP Dược Hà Tĩnh - Việt Nam	Gói	230.000	1	87	100	96,10	1	7.000,00	1.610.000.000	B04
20	CT104	Mộc hoa trắng	Cao đặc mộc hoa trắng	100mg	Hộp 10 vi x 10 viên. Viên nén bao đường	36 tháng	VD-19084- 13	HD Pharma - Việt Nam	Viên	390.000	Nhóm 1	91	100	97,30	1	450,00	175.500.000	B13
21	CT109	Phong liễu tràng vị khang	Ngưu nhĩ phong, La liều.	2g + 1g/gói	Hộp 9 gói, Uống, Thuốc cốm	24 tháng	VN -18528- 14	Haikou Pharmaceuti cal Factory Co., Ltd, Trung Quốc	Gói	10.000	Nhóm 2	85	100	95,50	1	6.000,00	60.000.000	B13

22	CT112	Bổ trung ích khí	Đảng sâm, Hoàng kỳ, Dương quy, Bạch truật, Thăng ma, Sài hồ, Trần bì, Cam thảo, Đại táo, Sinh khương	1g + 0,3g + 0,3g + 0,3g + 0,3g + 0,3g + 1,02g + 0,12g	Hộp 20 ống x 10ml; Uống, thuốc nước	24 tháng	VD-21289-14	Công ty cổ phần dược phẩm Hà Tây - Việt Nam	Ống	344.000	1	88	100	96,40	1	5.000,00	1.720.000.000	B06
23	CT120	Fitôbaby	Sử quân tử, Bình lang, Nhục đậu khấu, Lục thần khúc, Mạch nha, Hồ hoàng liên, Mộc hương	22.5g, 22.5g, 12.5g, 12.5g, 10g, 2.5g, 2.5g	Chai 200ml/Uống /Cao lỏng	36 tháng	VD-22328-15	Công ty TNHH Dược phẩm Fito Pharma - Việt Nam	chai	50.000	1	91	100	97,30	1	34.650,00	1.732.500.000	B17
24	CT126	Hoàn xích hương	Xích đồng nam, Ngây hương, Thực địa, Hoài sơn, Đan bì, Bạch linh, Trạch tả, Mật ong.	Xích đồng nam 50g; Ngây hương 50g; Thực địa 10g; Hoài sơn 10g; Đan bì 8g; Bạch linh 8g; Trạch tả 8g; Mật ong 2g.	Viên hoàn cứng, uống. Hộp 10 gói x 12,5g	36 tháng	VD-26695-17	Công ty CP Dược Hà Tĩnh - Việt Nam	Gói	50.000	1	87	100	96,10	1	9.450,00	472.500.000	B04



25	CT138	An Thần	Đảng tâm thảo, Táo nhân, Thảo quyết minh, Tâm sen	0,1g+ 0,8g+ 0,3g+ 0,8g	Hộp 5 vi x 10 viên, Viên nang, Uống	24 tháng	VD-16618-12	Cty CPDP Yên Bái- Việt Nam	Viên	100.000	1	88	100	96,40	1	2.100,00	210.000.000	B05
26	CT140	Dilagin	Cao đặc đình lãg; Cao bạch quả	150mg; 30mg	Hộp 5 vi x 10 viên. Viên nén bao phim	36 tháng	VD-17632-12	HD Pharma - Việt Nam	Viên	8.836.000	Nhóm 1	91	100	97,30	1	588,00	5.195.568.000	B13
27	CT147	Bổ huyết ích não	Đương quy, Bạch quả.	1,3g + 0,04g	Hộp 5 vi x 10 viên; Uống, viên nang cứng	36 tháng	VD-29530-18	Công ty TNHH Nam Dược - Việt Nam	Viên	854.200	1	89	100	96,70	1	1.500,00	1.281.300.000	B06
28	CT149	Dưỡng tâm an thần	Hoài sơn, Liên nhục, Liên tâm, Lá dâu, Lá vông, Bá tử nhân, Toan táo nhân, Long nhãn.	Hoài sơn 183mg; Liên nhục 175mg; Liên tâm 200mg; Lá dâu 91,25mg; Lá vông 91,25mg; Bá tử nhân 91,25mg; Toan táo nhân 91,25mg; Long nhãn 91,25mg;	Hộp 3 vi x 10 viên, uống, viên bao phim	36 tháng	VD-16788-12. Gia hạn đến 26/07/2018. Số CV 10789/QLD-ĐK	Công ty cổ phần Dược Danapha - Việt Nam	Viên	58.000	1	91	100	97,30	1	1.260,00	73.080.000	B03
29	CT152	Dưỡng tâm an	Lá sen, Lá vông, Lạc tiên, Tâm sen, Bình vôi	650mg + 500mg + 650mg + 150mg + 1200mg	Hộp 10 vi x 10 viên; Uống, viên nang cứng	36 tháng	VD-17080-12	Cty CP dược VTYT Hải Dương - Việt Nam	Viên	530.300	1	89	100	96,70	1	1.386,00	734.995.800	B06

30	CT156	Kiện não hoàn	Toan táo nhân, Đương quy, Hoài sơn, Nhục thung dung, Kỳ tử, Ngũ vị tử, Ích trí nhân, Hồ phách, Thiên trúc hoàng, Long cốt, Tiết xương bồ, Thiên ma, Đan sâm, Nhân sâm, Trắc bách diệp.	18mg + 18mg + 15 mg + 12mg + 12mg + 9mg + 9mg + 6mg + 6mg + 6mg + 6mg + 6mg + 6mg + 6mg + 6mg/ Viên	Hộp 300 viên, Uống, Viên hoàn	36 tháng	VN-5597-10	QuingDao Growful Pharmaceuti cal Co.,Ltd, Trung Quốc	Viên	30.000	Nhóm 2	86	100	95,80	1	180,00	5.400.000	B13
31	CT157	Hoa đà tái tạo hoàn	Xuyên khung, Tần giao, Bạch chi, Đương quy, Mạch môn, Hồng sâm, Ngô thù du, Ngũ vị tử, Bã ng phiến/Borne ol.	2.4g, 2.4g, 2.4g, 2.4g, 1.6g, 2.4g, 1.6g, 2.4g, 0.08g/ Gói	Hộp 10 gói 8g, Uống, Viên hoàn cứng	36 tháng	VN-19844- 16	Guangzhou Baiyunshan Qixing Pharmaceuti cal Co.,Ltd, Trung Quốc	Gói	8.000	Nhóm 2	86	100	95,80	1	9.620,00	76.960.000	B13

32	CT162	Thuốc ho Bổ phế chi khải lộ	Bạch linh Cát cánh Tỳ bà diệp Tang bạch bì Ma hoàng Thiên môn đông Bạc hà Bán hạ Bách bộ Mơ muối Cam thảo Phèn chua Tinh dầu bạc hà	0,9g 1,708g 3,25g 1,875g 0,656g 1,208g 1,666g 1,875g 6,25g 1,406g 0,591g 0,208g 0,10g	Hộp 1 chai 125 ml Siro Uống	24 tháng	VD-27131- 17	Trường Thọ Việt Nam	Chai	82.150	1	92	100	97,60	1	16.800,00	1.380.120.000	B09
33	CT163	Codcerin	Bạch linh Cát cánh Tỳ bà diệp Tang bạch bì Ma hoàng Thiên môn đông Bạc hà Bán hạ (chế) Bách bộ Mơ muối Cam thảo Phèn chua Tinh dầu bạc hà	0,9g 1,708g 3,25g 1,875g 0,656g 1,208g 1,666g 1,875g 6,25g 1,406g 0,591g 0,208g 0,10g	Hộp 1 chai 125 ml Dung dịch uống Uống	24 tháng	VD-27124- 17	Trường Thọ Việt Nam	Chai	92.000	1	92	100	97,60	1	33.800,00	3.109.600.000	B09
34	CT171	Thuốc ho K/H	Ma hoàng, Khô hạnh nhân, Quế Chi, Cam thảo.	15g, 20g; 10g; 10g	Uống, Siro; lọ 100ml	24 tháng	VD-23249- 15	Công ty CP TM Dược VTYT Khải Hà - Việt Nam	Lọ	1.241.400	1	87	100	96,10	1	26.900,00	33.393.660.000	B15

35	CT176	Tư âm thanh phế	Sinh địa, Mạch môn, Huyền sâm, Bối mẫu, Bạch thược, Đan bì, Cam thảo.	32g + 24g + 24g + 12g + 12g + 16g	Hộp 1 chai 120ml; Uống, Cao lỏng	24 tháng	V83-H12-16	Cơ sở sản xuất thuốc YHCT Bảo Phương - Việt Nam	Chai	42.000	2	83	100	94,90	1	43.000,00	1.806.000.000	B06
36	CT180	Thập toàn đại bổ - HT	Đương quy, Bạch truật, Đảng sâm, Quế nhục, Thục địa, Cam thảo, Hoàng kỳ, Phục linh, Xuyên khung, Bạch thược.	Cao đặc 100 mg (tương đương với Đảng sâm 170mg; Bạch truật 110 mg; Cam thảo 90 mg; Bạch thược 110mg; Thục địa 170mg; Hoàng kỳ 170mg; Phục linh 90mg; Quế nhục 110ng; Đương quy 110mg; Xuyên khung 90mg).	Hộp 10 vi x 10 viên nang cứng, uống	36 tháng	VD-26070-17	Công ty CP Dược Hà Tĩnh - Việt Nam	Viên	90.000	1	87	100	96,10	1	1.650,00	148.500.000	B04
37	CT186	Fitôgra – f	Hải mã, Lộc nhung, Nhân sâm, Quế	330mg, 330mg, 330mg, 100mg	Hộp 10 vi x 10 viên /Uống/Viên nang cứng	36 tháng	VD-25954-16	Công ty TNHH Dược phẩm Fito Pharma - Việt Nam	viên	490.000	1	91	100	97,30	1	4.200,00	2.058.000.000	B17

38	CT188	Song hào đại bồ tinh – f	Nhân sâm, Lộc nhung, Đương quy, Đỗ trọng, Thục địa, Phục linh, Ngưu tất, Xuyên khung, Hà thủ ô đồ, Ba kích, Nhục thung dung, Sơn thù, Bạch truật, Kim anh, Nhục quế, Cam thảo	210mg, 210mg, 105mg, 105mg, 105mg, 105mg, 105mg, 105m, 105mg, 105mg, 105mg, 105mg, 105mg, 105mg, 105mg	Hộp 10 vi x 10 viên /Uống/Viên nang cứng	36 tháng	VD-21496- 14	Công ty TNHH Dược phẩm Fito Pharma - Việt Nam	viên	445.000	1	91	100	97,30	1	1.239,00	551.355.000	B17
39	CT196	Bát trân	Đương quy, Xuyên khung, Thục địa, Bạch thược, Đảng sâm, Bạch linh, Bạch truật, Cam thảo	364mg, 182mg, 364mg, 242mg, 242mg, 242mg, 242mg, 122mg	Hộp 10 vi x 10 viên /Uống/Viên nang cứng	36 tháng	VD-25007- 16	Công ty TNHH Dược phẩm Fito Pharma - Việt Nam	viên	35.000	1	91	100	97,30	1	882,00	30.870.000	B17

40	CT197	XUAN	Hà thù ô đồ, Đàng sâm, Sơn thù, Mạch môn, Hoàng kỳ, Bạch truật, Cam thảo, Ngũ vị tử, Đương quy, Mẫu đơn bì.	1g, 1g, 0.4g, 0.4g, 0.4g, 0.4g, 0.3g, 0.3g, 0.3g, 0.3g	Hộp 10 gói, gói 10g, Uống, Thuốc cốm	24 tháng	VD - 0292 - 06; CV gia hạn số 5252/QDL- ĐK ngày 27/3/2018	Vạn Xuân - Việt Nam	Gói	120.000	1	88	100	96,40	1	3.780,00	453.600.000	B18
41	CT202	HAISAMI N	Hải sâm	200 mg	Hộp 6 vi, hộp 12 vi x 5 viên; Uống; Viên nang mềm	36 tháng	VD-22264- 15	Công ty cổ phần dược vật tư y tế Hải Dương - Việt Nam	Viên	3.000.000	1	87	100	96,10	1	3.990,00	11.970.000.000	B10
42	CT203	Vạn Xuân Hộ não tâm	Hoàng kỳ, Đào nhân, Hồng hoa, Địa long, Nhân sâm, Xuyên khung, Đương quy, Xích thực, Bạch thực.	760mg; 70mg; 70mg; 160mg; 80mg; 60mg; 140mg; 140mg; 140mg.	Hộp 10 vi, vi 10 viên, uống, Viên nén bao phim	24 tháng	V1507 - H12 - 10; CV gia hạn số 5252/QDL- ĐK ngày 27/3/2018	Vạn Xuân - Việt Nam	Viên	320.000	1	88	100	96,40	1	1.082,00	346.240.000	B18
43	CT205	Hamov	Ngưu tất, Nghệ, Hoa hòe, Bạch truật	150mg; 150mg; 150mg; 300mg	Hộp 10 vi, vi 10 viên, Uống, Viên nang cứng	24 tháng	V1617 - H12 - 10; CV gia hạn số 5252/QDL- ĐK ngày 27/3/2018	Vạn Xuân - Việt Nam	Viên	270.000	1	88	100	96,40	1	830,00	224.100.000	B18

44	CT207	Superyin	Quy bản, Thực địa, Hoàng bá, Tri mẫu.	1,5g; 1,5g; 0,5g; 0,5g	Hộp 10 vi, vi 10 viên, Uống, Viên nang cứng	24 tháng	VD-29580- 18	Vạn Xuân - Việt Nam	Viên	220.000	1	88	100	96,40	1	1.260,00	277.200.000	B18.
45	CT210	Dũ Thương Linh	Thỏ Miết Trùng Hồng Hoa Tự Nhiên Đồng Long Nảo Hạt Dưa Chuột Tục Đoạn Tam Thất Đương Quy Cao Lạc Tân Phụ	25mg 50mg 12,5mg 5mg 50mg 25mg 75mg 37,5mg 20mg	Hộp 5vi x 10 viên nang cứng, uống	24 tháng	VD-12453- 10 Công văn gia hạn số: 11312/QLD- ĐK ngày 15/6/2018	Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex - Việt Nam	Viên	623.000	1	85	100	95,50	1	3.360,00	2.093.280.000	B12
46	CT216	Lục vị - HT	Thực địa, Hoài sơn, Sơn thù, Mẫu đơn bì, Phục linh, Trạch tả.	100g hoàn cứng chứa: Thực địa 13,12g; Hoài sơn 7,04g; Phục linh 5,28g; Sơn thù 7,04g; Mẫu đơn bì 5,22g; Trạch tả 5,28g	Hộp 10 gói x 6g viên hoàn cứng, uống	36 tháng	VD-22101- 15	Công ty CP Dược Hà Tĩnh - Việt Nam	Gói	400.000	1	87	100	96,10	1	1.980,00	792.000.000	B04
47	CT219	Cao ích mẫu	ích mẫu, Hương phụ chế, Ngải cứu	128g, 40g, 32g	Chai 200ml/Uống /Cao lỏng	36 tháng	VD-22326- 15	Công ty TNHH Dược phẩm Fito Pharma - Việt Nam	chai	5.000	1	91	100	97,30	1	23.100,00	115.500.000	B17

48	CT222	Fitôrhí – f	Bạch chỉ, Tân di hoa, Thương nhĩ từ, Tinh dầu Bạc hà	1400mg, 700mg, 400mg, 0.0045ml	Hộp 10 vi x 10 viên /Uống/Viên nang cứng	36 tháng	VD-21491- 14	Công ty TNHH Dược phẩm Fito Pharma - Việt Nam	viên	270.000	1	91	100	97,30	1	1.260,00	340.200.000	B17
49	CT223	Sáng mắt	Bạch tật lê, Bạch thược, Câu kỷ tử, Cúc hoa, Mẫu đơn bì, Đương quy, Hoài sơn, Phục linh, Thục địa, Sơn thù, Thạch quyết minh, Trạch tà.	Mỗi gói 5g chứa: Thục địa 0,8g; Sơn thù du 0,4g; Mẫu đơn bì 0,3g; Hoài sơn 0,4g; Phục linh 0,3g; Trạch tà 0,3g; Câu kỷ từ 0,3g; Cúc hoa 0,3g; Đương quy 0,3g; Bạch thược 0,3g; Bạch tật lê 0,3g; Thạch quyết minh 0,4g.	Hộp 10 gói x 5g, Viên hoàn cứng, uống	36 tháng	VD-26069- 17	Công ty CP Dược Hà Tĩnh - Việt Nam	Gói	390.000	1	87	100	96,10	1	1.600,00	624.000.000	B04
50	CT235	Dầu gió đỏ	Tinh dầu bạc hà, Menthol, Camphor, Tinh dầu hương nhu	1.92ml, 0.48g, 0.3g, 0.15ml	Chai 3ml/Dùng ngoài/Thuốc nước	36 tháng	VD-23285- 15	Công ty TNHH Dược phẩm Fito Pharma - Việt Nam	chai	23.005	1	91	100	97,30	1	8.925,00	205.319.625	B17
Tổng																	105.396.713.425	
Tổng số tiền bằng chữ: Một trăm linh năm tỷ ba trăm chín mươi sáu triệu bảy trăm mười ba nghìn bốn trăm hai mươi lăm đồng																		